TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2024/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 30 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 69/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Ông **Võ Duy L**, sinh năm: 1992
Địa chỉ: Tổ A, B, phường H, quận N, TP .;
- Bà **Phạm Thị Kim Q**, sinh năm: 1991
Địa chỉ: C T, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng ông Võ Duy L và bà Phạm Thị Kim Quy kết h vào năm 2017 có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Trong quá trình chung sống với nhau vợ chồng có nhiều điểm không hợp và hay cãi vã nhau dẫn đến xung đột, không tìm được tiếng nói chung. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên hai vợ chồng không thể sống chung với nhau được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa ông L và bà Q đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận

thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Phạm Tuấn K, sinh ngày 21/11/2017. Thuận tình ly hôn, ông L và bà Q thỏa thuận giao con Võ Phạm Tuấn K cho bà Phạm Thị Kim Q được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, ông Võ Duy L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/8/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của ông bà là phù hợp pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Không có;

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí Tòa án: Ông Võ Duy L và bà Phạm Thị Kim Q mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Duy L và bà Phạm Thị Kim Quy thuận t ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận; giao Võ Phạm Tuấn K, sinh ngày 21/11/2017 cho bà Phạm Thị Kim Q được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, ông Võ Duy L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/8/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi;

Bên không nuôi con vẫn có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Võ Duy L và bà Phạm Thị Kim Q tự nguyện chịu. Ông L và bà Q đã nộp đủ lệ phí theo biên lai số 0003330 ngày 27/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP ..

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q.Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Hòa Quý, Q . Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;
(Giấy chứng nhận kết hôn số 122/2017, đăng ký ngày 21/10/2017);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm